

Số: /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 545/TTr-STN&MT ngày 26 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ (đề b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh; VNPT tỉnh Hà Nam;
- VPUB: LĐVP, HCKSTT, VXNV (D);
- Lưu: VT, HCKSTT (Q).

CHỦ TỊCH

Trương Quốc Huy

PHỤ LỤC 1

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH HÀ NAM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.011982	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “đồn điền đổi thửa” (đồng loạt)	50 ngày làm việc	- Trực tiếp; - Môi trường điện tử; - Dịch vụ bưu chính.	Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021; Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	1.005398	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Môi trường điện tử; - Dịch vụ bưu chính. 	Thực hiện theo quy định của Luật Phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023;
2	2.001938	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	03 ngày làm việc			
3	1.004238	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	03 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Môi trường điện tử; - Dịch vụ bưu chính. 	Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021, Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023;
4	1.004221	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề	03 ngày làm việc			

						- Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023;
5	1.004227	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận.	07 ngày làm việc	- Trực tiếp: - Môi trường điện tử: - Dịch vụ bưu chính.	Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021; Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
6	1.004203	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	10 ngày làm việc			

7	1.004193	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	05 ngày làm việc		Thực hiện theo quy định của Luật phí, lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
8	1.011616	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	12 ngày làm việc		Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021; Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023;
9	1.004199	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: - Môi trường điện tử: - Dịch vụ bưu chính. 		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023;

						- Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
10	2.000983	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	10 ngày làm việc		Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021; Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	- Luật Đất đai năm 2013. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
11	1.002255	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	10 ngày làm việc	- Trực tiếp: - Môi trường điện tử: - Dịch vụ bưu chính		
12	2.000976	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	07 ngày làm việc			- Luật Đất đai năm 2013. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021;
13	1.002273	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà	10 ngày làm việc	- Trực tiếp: - Môi trường điện tử: - Dịch vụ bưu chính.	Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-	

		ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở			UBND ngày 28/7/2021; Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	- Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023
14	1.002993	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	10 ngày làm việc			
15	2.000889	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền	- 10 ngày làm việc (trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn	- Trực tiếp: - Môi trường điện tử: - Dịch vụ bưu chính.	Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021;	- Luật Đất đai năm 2013. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;

		sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tặng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	liên với đất); - 03 ngày làm việc (trường hợp cho thuê, cho thuê lại, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất); - 05 ngày làm việc (trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng);		Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
16	1.001991	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	12 ngày làm việc		Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày	- Luật Đất đai năm 2013. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;
17	2.000880	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải	10 ngày làm việc	-Trực tiếp:		

		quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm		- Môi trường điện tử: - Dịch vụ bưu chính	28/7/2021; Nghị quyết số 05/2023/NQ- HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ- UBND ngày 03/8/2023.	- Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
18	1.001134	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	12 ngày làm việc	-Trực tiếp: - Môi trường điện tử: - Dịch vụ bưu chính	Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ- HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ- UBND ngày 28/7/2021; Nghị quyết số 05/2023/NQ- HĐND ngày	- Luật Đất đai năm 2013. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2021; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 02/2023/TT-BTNMT ngày 15/5/2023;

19	1.001045	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	05 ngày làm việc		06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
20	1.001990	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	06 ngày làm việc			
21	1.004206	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	02 ngày làm việc			
22	1.004217	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	06 ngày làm việc			

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
-----	---------	------------------------	---------------------	--------------------	----------------------	----------------

1	1.003907	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	10 ngày làm việc		Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021; Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023; - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
2	2.000410	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng;	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; - Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: - Môi trường điện tử: - Dịch vụ bưu chính 		

		<p>tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận</p>	<p>động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất là không quá 03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>- Thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng là không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ;</p> <p>- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải trả cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết.</p>			
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	--

3	1.002989	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	7 ngày làm việc - Trường hợp cấp đổi đồng loạt cho nhiều người sử dụng đất đo vẽ lại bản đồ là không quá 50 ngày.			<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013 - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023;
4	1.002978	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	10 ngày làm việc			<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;
5	1.002335	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	30 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp: - Môi trường điện tử: - Dịch vụ bưu chính 	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021). - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15 tháng 12 năm 2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
6	1.002314	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	30 ngày làm việc			
7	1.002291	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà	30 ngày làm việc			<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;

		chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất				
8	1.002277	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	15 ngày làm việc	- Trực tiếp; - Môi trường điện tử; - Dịch vụ bưu chính	Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023. - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
9	2.000955	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở	15 ngày làm việc			
10	2.000379	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	30 ngày làm việc			
11	2.000365	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải	10 ngày làm việc	-Trực tiếp; -Môi trường điện tử; - Dịch vụ bưu chính.	Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020;	- Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017;

		<p>quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp</p>			<p>Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021; Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.</p>	<p>- Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); - Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 02/2015/TT- BTNMT ngày 27/01/2015; - Thông tư số 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023. - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.</p>
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

12	1.000755	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	30 ngày làm việc	-Trực tiếp; -Môi trường điện tử; - Dịch vụ bưu chính	Thực hiện theo Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021; Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đất đai năm 2013; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; - Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 (sửa đổi bổ sung tại Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021); - Thông tư số 23/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 24/2014/TT- BTNMT ngày 19/5/2014; - Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021; - Thông tư số 14/2023/TT-BTNMT ngày 16/10/2023 - Quyết định số 1873/QĐ-BTNMT ngày 15/12/2023; - Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020; - Quyết định số 28/2020/QĐ-UBND ngày 22/12/2020; - Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 28/7/2021. - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 06/7/2023; - Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 03/8/2023.
13	1.003836	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	7 ngày làm việc			
14	1.003572	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “dồn điền đổi thửa” (đồng loạt)	50 ngày làm việc			
15	1.003013	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	5 ngày làm việc			